

Phụ lục IV
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng
Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM
TRUNG ƯƠNG I-PHARBACO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 02/2025/BC-PHARBACO

Hà Nội, ngày 10 tháng 4 năm 2025

BÁO CÁO
Thường niên năm 2024

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch Chứng khoán Hà nội

I. Thông tin chung:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I- PHARBACO**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: **0100109032**
- Vốn điều lệ: 1.132.999.020.000 VNĐ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.132.999.020.000 VNĐ
- Địa chỉ: 160 phố Tôn Đức Thắng – phường Hàng Bột, quận Đống Đa- Tp.Hà Nội
- Số điện thoại: 0243 845 4561
- Số fax/Fax: 0243 823 7460
- Website; www.pharbaco.com.vn
- Mã cổ phiếu: PBC
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung ương I- Pharbaco (gọi là Công ty Pharbaco) tiền thân là Xí nghiệp Dược phẩm I (1954-1993), Xí nghiệp Dược phẩm Trung Ương I (1993-2007) trực thuộc Liên hiệp các Xí nghiệp Dược Việt Nam (nay là Tổng Công ty Dược Việt Nam - CTCP). Số chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cũ: 0103018671.

Công ty chính thức hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần theo quyết định số 286/QĐ-BYT ngày 25/01/2007 và quyết định số 2311/QĐ-BYT ngày 27/06/2007 của Bộ Trưởng Bộ Y tế về việc chuyển đổi Xí nghiệp Dược phẩm Trung Ương I được thành Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I – Pharbaco và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0100109032 ngày 25/07/2007 với số vốn điều lệ 49 tỷ VND



Công ty đã thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh 20 lần, như sau:

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 1 ngày 06/08/2007
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 2 ngày 10/08/2009
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 3 ngày 22/12/2009
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 4 ngày 03/01/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 5 ngày 11/07/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 6 ngày 19/10/2012
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 7 ngày 05/08/2013
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 8 ngày 23/07/2014
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 9 ngày 19/01/2015
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 10 ngày 27/04/2016
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 11 ngày 04/05/2016
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 12 ngày 10/05/2017
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 13 ngày 24/05/2018
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 14 ngày 10/07/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 15 ngày 19/08/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần 16 ngày 12/11/2020
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 17 ngày 06/01/2022
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 18 ngày 19/5/2022
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 19 ngày 01/11/2022
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh thay đổi lần thứ 20 ngày 21/03/2025.
- Các sự kiện khác:/

Ngày 16/11/2019 công ty hoàn thành thủ tục đăng ký và được Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội chấp thuận được đăng ký giao dịch cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và giao dịch trên thị trường UPCOM.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất thuốc, hóa dược và dược liệu. Chi tiết sản xuất thuốc các loại, sản xuất hóa dược và dược liệu - Mã 2100

- Địa bàn kinh doanh: Các tỉnh, thành phố của Việt Nam và xuất khẩu ra các nước trên thế giới

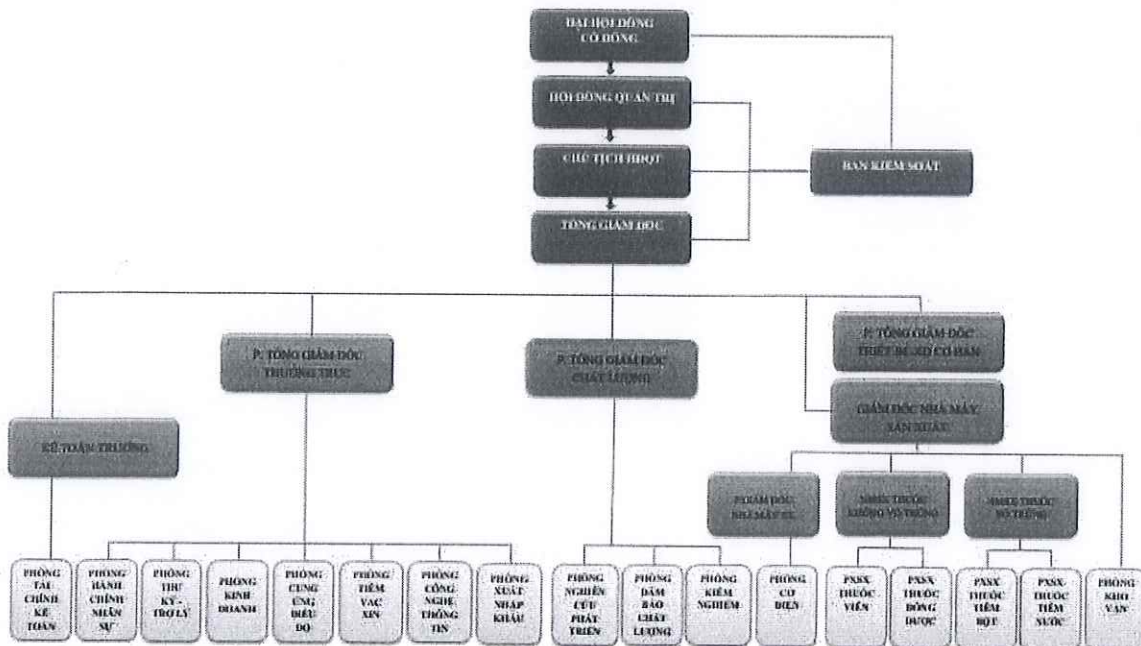
3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.

Mô hình quản trị Công ty: Đại Hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Tổng giám đốc.

Tổng giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty

- Cơ cấu bộ máy qu/ản lý

SỞ BỘ TỔ CHỨC CÔNG TY CP DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I - PHARBARCO



- Công ty con

- + Tên công ty: Công ty cổ phần Dược phẩm công nghệ cao Việt Mỹ.
- + Địa chỉ: Thôn Thạch lõi, Xã Thanh Xuân, Huyện Sóc Sơn, Hà Nội, Việt Nam.
- + Tỷ lệ lợi ích của công ty mẹ: 75%
- + Hoạt động kinh doanh chính: Kho bãi và lưu giữ hàng hóa – Chi tiết: Dịch vụ kho ngoại quan – Mã ngành: 5210.

- Công ty liên kết:

- + Tên công ty: Công ty Cổ phần Bệnh viện Trung ương 1 – Pharbaco.
- + Địa chỉ: 160 Tôn Đức Thắng, Phường Hàng Bột, Quận Đống Đa, Hà nội.
- + Tỷ lệ phần sở hữu: 44%
- + Hoạt động kinh doanh chính: Phòng khám đa khoa, chuyên khoa và nha khoa.

Công ty CP Bệnh viện Trung ương 1 - Pharbaco được giải thể theo Nghị quyết số 01/2021/QĐ-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2021. Tuy nhiên, đến thời điểm hiện tại chưa có thông báo về việc chấm dứt hoạt động từ Sở Kế hoạch Đầu tư thành phố Hà Nội.

4. Định hướng phát triển

- Mục tiêu hoạt động của Công ty là không ngừng phát triển các hoạt động sản xuất, kinh doanh, xuất nhập khẩu liên quan đến dược phẩm, thiết bị y tế, chăm sóc sức khỏe và các hoạt động liên quan đến bất động sản nhằm: tối đa hóa lợi nhuận, tạo công ăn việc làm ổn định cho người lao động, tăng lợi ích cho các cổ đông, đóng góp nhiều cho ngân sách Nhà nước, phát triển Công ty và góp phần vào sự nghiệp chăm sóc sức khỏe nhân dân.

32-
Y
ÂN
HẢI
JNG
ACC
-TP.

- Luôn đổi mới, cập nhật công nghệ tiên tiến, hiện đại tiếp tục đầu tư xây dựng các dây chuyền sản xuất đạt chất lượng tốt. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I- Pharbaco phấn đấu trở thành một trong 10 doanh nghiệp dược phẩm có sản lượng sản xuất lớn nhất Việt Nam. Công ty Cổ phần Dược phẩm Trung Ương I- Pharbaco định hướng phát triển theo hướng trở thành một công ty đa lĩnh vực, đa ngành nghề....

- Tập trung nghiên cứu, sản xuất các sản phẩm có hiệu quả điều trị cao, có hàm lượng công nghệ, kỹ thuật cao, có khả năng cạnh tranh cao trên thị trường.

- Lựa chọn, hợp tác với các đối tác phân phối tận dụng thế mạnh của các bên, đưa sản phẩm vào thị trường với chi phí tối ưu, giảm áp lực tài chính cho doanh nghiệp.

- Áp dụng các phương pháp mới trong quản trị, điều hành, thay đổi tiền lương để có hiệu quả cao trong quản lý, khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên Công ty trong lao động và sản xuất, hợp lý hóa các quy trình sản xuất đem đến chi phí sản xuất thấp, tạo thế mạnh trong cạnh tranh.

- Không ngừng nâng cao kiến thức và khả năng làm việc cho CBCNV để đáp ứng yêu cầu của Công ty trong giai đoạn mới.

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

Kế hoạch dài hạn Công ty phấn đấu và hoàn thành Dự án giai đoạn 2 Nhà máy dược phẩm tiêu chuẩn EU-GMP được cấp Giấy chứng nhận Nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-EU để đưa nhà máy đi vào hoạt động, nhằm tiến tới việc sản xuất thuốc trong nước cạnh tranh được với hàng ngoại nhập, trước mắt khi chưa được cấp chứng nhận GMP – EU công ty vẫn sản xuất trên các dây chuyền với máy móc hiện đại nhằm cung cấp sản phẩm chất lượng cao phục vụ nhu cầu khám chữa bệnh của người dân.

Tiếp tục tìm kiếm những sản phẩm tốt để thực hiện chuyển giao công nghệ và đăng ký sản xuất trên dây chuyền mới.

5. Các rủi ro:

- Giá nguyên vật liệu biến động tỉ giá USD thay đổi dẫn đến giá thành sản phẩm tăng khó khăn trong cạnh tranh.

- Rủi ro về pháp luật: Hoạt động sản xuất kinh doanh dược chịu nhiều tác động bởi sự quản lý của Nhà nước, thực hiện theo đúng qui định của Luật Dược, các thông tư, quyết định của các cơ quan quản lý, mỗi sự thay đổi cũng đều tác động đến hoạt động của Công ty. Ví dụ như Các qui định liên quan đến thủ tục xin cấp, gia hạn và duy trì số đăng ký gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của ngành dược nói chung cũng như của Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương I – Pharbaco nói riêng.

- Các cơ sở đầu thầu thuốc không có kế hoạch nhận thuốc cụ thể mà thường đột xuất hoặc kéo dài gây ảnh hưởng đến quá trình cung cấp thuốc của công ty

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương I – Pharbaco được trang bị hệ thống máy móc thiết bị hiện đại, đạt tiêu chuẩn châu Âu để sản xuất thuốc đạt chất lượng tốt cung cấp cho người dân

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu	Thực hiện năm 2023	Năm 2024		Mức độ hoàn thành	
		Kế hoạch	Thực hiện	So với năm 2023	So với kế hoạch năm 2024
1. Doanh thu bán hàng (tỷ VNĐ)	1.340,03	1.420	1.065,09	79,48%	75,01%
2. Lợi nhuận kế toán sau thuế (tỷ VNĐ)	39,36	38	21,67	55,06%	57,03%
3. Trả cổ tức (%)	0%	3%			

2. Tổ chức và nhân sự:

DANH SÁCH CÁC THÀNH VIÊN BAN ĐIỀU HÀNH:

ST T	Thành viên Ban điều hành	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Hộ khẩu thường trú	CMND/CCCD số/ngày cấp/ nơi cấp	Trình độ chuyên môn	Chức danh	Cổ phần sở hữu	
								Số cổ phần đại diện sở hữu	Cổ phần sở hữu cá nhân
1	Tô Thành Hưng		Nam			Quản trị kinh doanh	Tổng giám đốc	Không	Không
2	Nguyễn Văn Quang		Nam			Đại học	Phó tổng giám đốc	Không	Không
3	Hà Thị Thanh Hoa		Nữ			Đại học	Phó tổng giám đốc	Không	1.158 cổ phiếu
4	Nguyễn Thị Thu Hà		Nữ			Đại học	Phó Tổng giám đốc	Không	Không
5	Nguyễn Đức Cảnh		Nam			Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng	Không	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không có

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

Tổng số cán bộ công nhân viên: 599 người

Cơ cấu lao động

TT	Trình độ	Số người	Tỷ lệ %
1	Đại học + trên đại học	195 người	32,6 %
2	Cao đẳng + trung cấp	328 người	54,8 %
3	Sơ cấp+ Công nhân kỹ thuật	76 người	12,7 %

Chính sách đối với người lao động: Nhận thức rõ người lao động là tài sản quý nhất, là động lực của sự phát triển, quyết định sự thành công của doanh nghiệp nên phát triển nhân lực là ưu tiên hàng đầu của Công ty.

- Công ty luôn thực hiện đúng qui định của bộ luật lao động về thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi và quyền lợi của người lao động

- Đưa ra các chính sách đãi ngộ để thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, trả lương theo vị trí công việc, thu nhập của người lao động hằng năm đều tăng, thưởng hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, các dịp Lễ, Tết đều có chính sách thưởng kịp thời qua đó động viên khuyến khích được người lao động làm việc trong Công ty.

- Thường xuyên tổ chức các lớp đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động

- Công ty luôn chú trọng điều kiện làm việc của Người lao động: trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, đảm bảo an toàn vệ sinh lao động, môi trường làm việc xanh, sạch đẹp.

3. *Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án*

a) Các khoản đầu tư lớn:

- Công ty tiếp tục triển khai và thực hiện đầu tư xây dựng nhà máy đạt tiêu chuẩn EU - GMP để sản xuất các sản phẩm đạt tiêu chuẩn châu Âu thay thế các sản phẩm ngoại

b) Các công ty con, công ty liên kết.

4. *Tình hình tài chính*

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

STT	Chỉ tiêu	Năm 2023	Năm 2024	% tăng giảm (2024/2023)
1	Tổng giá trị tài sản	3.167.193.254.444	3.167.616.373.235	100,01
2	Doanh thu thuần	1.340.032.756.386	1.065.095.345.564	79,48
3	Lợi nhuận từ HĐ kinh doanh	51.128.333.713	30.211.254.668	59,09
4	Lợi nhuận khác	-1.436.482.743	-2.061.860.047	
5	Lợi nhuận trước thuế	49.691.850.970	28.149.394.621	56,65
6	Lợi nhuận sau thuế	39.361.564.295	21.675.459.762	55,07

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2024	Năm 2023
--------------	-------------	----------	----------

1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+Hệ số thanh toán ngắn hạn:	lần	0,80	0,99
+Hệ số thanh toán nhanh:	lần	0,45	0,69
2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+Hệ số Nợ/Tổng tài sản	%	59,92	60,59
+Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	%	149,47	153,77
3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+Vòng quay hàng tồn kho:	Lần/năm	3,76	4,03
+Doanh thu thuần/Tổng TSbq	lần	0,34	0,44
4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,04	2,94
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	1,72	3,13
+Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	0,68	1,30
+Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh Doanh/Doanh thu thuần	%	2,84	3,82

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a) Số cổ phần của Công ty:

Tổng số cổ phần đang lưu hành: 113.299.902 cổ phần (Một trăm mười ba triệu hai trăm chín mươi chín nghìn chín trăm linh hai cổ).

- Loại cổ phần đang lưu hành: cổ phần phổ thông.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 93.299.902 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 20.000.000 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông:

Cơ cấu cổ đông		Số lượng cổ phần sở hữu	Tỷ lệ
Cổ đông tổ chức	Cổ đông cá nhân		
TỔNG CÔNG TY DƯỢC VIỆT NAM - CTCP		5.870.783	5,182%
CÔNG TY TNHH VẬN TẢI THỦY BỘ HẢI HÀ		41.200.000	36,364%
CÔNG TY TNHH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VẬN TẢI HẢI MINH HƯNG		13.942.066	12,305%
CÔNG TY CỔ PHẦN VẬT TƯ NÔNG NGHIỆP PHÁP VÂN		20.600.000	18,182%
CÔNG TY TNHH MTV ĐẠI HẢI HÀ PETRO		15.450.000	13,636%
CÔNG TY TNHH RELIV PHARMA		1.421.733	1,255%
CÔNG TY CỔ PHẦN THỦY TINH HƯNG PHÚ		25.750	0,023%
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BẢO VIỆT		4.326	0,004%
CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM THIÊN KHÁNH		38.625	0,034%
CÔNG TY CỔ PHẦN BIOVACCINE VIỆT NAM		59.930	0,053%
	CỔ ĐÔNG LÀ CÁ NHÂN KHÁC	14.686.689	12,963%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Kể từ khi chuyển sang hình thức công ty cổ phần Công ty đã 6 lần phát hành tăng vốn điều lệ: từ 49 tỷ VND lên thành 1.132.999.020.000 VND cụ thể như sau:

Lần	Thời gian hoàn thành	Vốn điều lệ tăng thêm (VNĐ)	Vốn điều lệ sau phát hành (VNĐ)	Hình thức phát hành
1	24/12/2011	24.500.000.000	73.5000.000.000	Phát hành cho cổ đông hiện hữu
2	04/06/2016	106.500.000.000	180.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược
3	09/03/2017	220.000.000.000	400.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược

4	22/9/2020	500.000.000.000	900.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược
5	22/12/2021	200.000.000.000	1.100.000.000.000	Phát hành cổ phiếu riêng lẻ cho cổ đông chiến lược
6	22/8/2022	32.999.020.000	1.132.999.020.000	Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có

e) Các chứng khoán khác:

Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Tác động lên môi trường:

Sản xuất và kinh doanh của Công ty đáp ứng các yêu cầu và tiêu chuẩn của Việt Nam hướng tới đạt các tiêu chuẩn châu Âu.

Hàng năm công ty đều thực hiện khoan trắc môi trường 4 lần/năm, các chỉ số đều nằm trong qui chuẩn.

6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

Lĩnh vực sản xuất chính của Công ty là Dược phẩm do vậy nguồn nguyên liệu này hoàn toàn phụ thuộc vào nước ngoài, trong nước chưa có cơ sở nào sản xuất được.

6.3. Tiêu thụ năng lượng:

Chi phí năng lượng nằm trong chi phí sản xuất của Công ty, do đó tiết kiệm năng lượng luôn được Công ty quan tâm hàng đầu Công ty sử dụng hệ thống điện năng lượng mặt trời để tiết kiệm năng lượng

6.4. Tiêu thụ nước:

Nguồn cung cấp nước:

Tại Tôn Đức Thắng là nguồn nước do công ty TNHH một thành viên nước sạch Hà Nội – XI nghiệp kinh doanh nước sạch Đống Đa cung cấp

Tại cơ sở 2 Thanh Xuân – Sóc Sơn – Hà Nội do Công ty cổ phần cấp nước Melinh cung cấp

6.5. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:* Công ty luôn tuân thủ các quy định về bảo vệ môi trường.

6.6. Chính sách liên quan đến người lao động.

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

Tổng số cán bộ công nhân viên: 599 người

Thu nhập bình quân: 12.527.000đ/tháng/người

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Người lao động được tuyển dụng vào làm việc tại Công ty đều được ký hợp đồng lao động và tham gia đóng bảo hiểm xã hội đầy đủ.

- Công ty luôn đảm bảo thực hiện đúng qui định của Bộ luật lao động về thời gian làm việc và thời gian nghỉ ngơi, đối với người lao động làm ca đảm bảo khi chuyển ca người lao động được nghỉ ít nhất 12h trước khi chuyển sang ca tiếp theo.

- Hàng năm Công ty đều triển khai khám sức khỏe định kỳ cho người lao động. Mở các lớp tập huấn về an toàn vệ sinh lao động, phòng chống cháy nổ để trang bị cho người lao động kiến thức về an toàn và kỹ năng ứng phó với những tình huống khẩn cấp

- Có mạng lưới an toàn vệ sinh, công ty luôn kiểm tra để đảm bảo điều kiện lao động an toàn cho người lao động, nhắc nhở người lao động trang bị bảo hộ lao động đầy đủ, nếu có nguy cơ mất an toàn sẽ báo cáo Ban An toàn lao động để cải tạo sửa chữa đến khi đảm bảo an toàn mới đưa vào hoạt động (đối với máy móc, thiết bị, nhà xưởng) hoặc dừng công việc (đối với người lao động) nếu không tuân thủ qui định về an toàn vệ sinh lao động.

- Hàng năm công ty đều mời các đơn vị có chức năng đến quan trắc môi trường lao động, nếu khu vực nào không đảm bảo hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe của người lao động sẽ triển khai cải tạo, sửa chữa đảm bảo an toàn mới đưa vào hoạt động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

Công ty thường xuyên tổ chức đào tạo tại chỗ hoặc đưa người lao động đi đào tạo tại các cơ sở đào tạo bên ngoài để nâng cao trình độ, cập nhật kỹ thuật công nghệ hiện đại để đáp ứng yêu cầu phát triển của Công ty.

6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Công ty thường xuyên phối hợp với địa phương để có chính sách hỗ trợ cho người nghèo trên địa bàn, hỗ trợ kinh phí lắp camera cho địa phương.

Các dịp Lễ, Tết Công ty tổ chức tặng quà và tiền cho các gia đình thuộc diện khó khăn.

6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN:

Không có

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Trong năm 2024 Công ty đã đăng ký và được cấp 79 sản phẩm đồng thời được cấp 315 sản phẩm được gia hạn tạo cho công ty nguồn sản phẩm phong phú để cung cấp ra thị trường

- Tuy nhiên năm 2024 là một năm có nhiều khó khăn việc phát triển tìm kiếm nguồn hàng cạnh tranh cực kỳ khó khăn, chính sách ngành thay đổi, đấu thầu tập trung quốc gia và thầu địa phương ngày càng mở rộng nhiều danh mục hàng ưu tiên giá rẻ trong khi đó nguyên vật liệu chủ yếu nhập khẩu tỷ giá cao, lãi vay Ngân hàng cao dẫn đến giá thành cao khó cạnh tranh.

- Việc đảm bảo tiếp cận thuốc của người dân bị ảnh hưởng bởi việc thực hiện một số chính sách liên quan như mua sắm đấu thầu, thanh toán bảo hiểm y tế ảnh hưởng đến việc cung cấp thuốc của doanh nghiệp.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

+ Phân tích tình hình tăng giảm và quản trị Tài sản, Công nợ phải thu

Biểu Tổng hợp số liệu Tài sản và công nợ 2 năm

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Hàng tồn kho	181.198.323.077	273.206.020.350
Phải thu khách hàng	211.124.937.554	161.419.550.035

Biểu tổng hợp đánh giá, quản trị về tồn kho qua 2 năm

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Giá vốn hàng bán	855.335.074.533	1.109.245.779.220
Vòng quay Hàng tồn kho	3,76	4,03
Số ngày tồn kho	97	90

Biểu tổng hợp đánh giá, quản trị về công nợ qua 2 năm

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Phải thu của khách hàng (đồng)	211.124.937.554	161.419.550.035
Trả trước cho người bán (đồng)	50.768.678.408	107.225.089.554
Phải thu khác (đồng)	5.184.498.356	16.323.949.020
Vòng quay khoản phải thu (vòng/năm)	4,52	5,44
Số ngày thu hồi khoản phải thu bình quân (ngày)	81	67
Kỳ thu tiền bình quân (tháng)	2,65	2,23

b) Tình hình nợ phải trả

+ Phân tích tình hình Nợ phải trả

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2023
Nợ ngắn hạn	976.318.468.468	924.026.415.192
Nợ dài hạn	921.572.904.816	995.117.299.063

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

Do Công ty vẫn còn đang trong quá trình đầu tư xây dựng nhà máy nên sẽ cố gắng duy trì các chính sách và quản lý theo yêu cầu của quy định pháp luật.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Công ty định hướng trong thời gian tới, sản xuất các mặt hàng tân được chất lượng cao cạnh tranh trực tiếp với hàng ngoại nhập, bên cạnh đó sẽ triển khai sản xuất và kinh doanh các mặt hàng đồng được.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có): Không có.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty: Không có

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần).

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Trước những khó khăn do biến động tỷ giá, chính sách của nhà nước, Hội đồng quản trị đã tập trung tối đa để đưa ra các đường hướng phù hợp nhằm duy trì ổn định của Công ty. Công ty luôn chú trọng đến đời sống của cán bộ công nhân viên và duy trì trách nhiệm với cộng đồng tại địa phương, luôn đảm bảo môi trường, cảnh quan theo quy định của pháp luật.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty:

- Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai thực hiện các nghị quyết Đại Hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị cơ bản đạt được các kế hoạch đề ra.

- Tổng giám đốc đã thực hiện tốt chức năng nhiệm vụ điều hành đúng qui định pháp luật hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty

- Ban Tổng giám đốc đã quản lý chỉ đạo và giám sát chặt chẽ chiến lược phát triển kinh doanh, cơ cấu lại tổ chức của Công ty, tăng cường các biện pháp quản lý, tiết giảm chi phí và thu hồi công nợ.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

- Hội đồng quản trị đã giám sát chỉ đạo Ban điều hành công ty thực hiện nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 thông qua.

- Trong năm 2024 Hội đồng quản trị tổ chức 04 phiên họp với sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị để đưa ra các sách lược, nghị quyết kịp thời sát với thực tiễn phù hợp với tình hình phát triển của Công ty

- HĐQT đã phê duyệt, chỉ đạo thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2024 phù hợp với chiến lược phát triển kinh doanh của Công ty.

- HĐQT đưa ra định hướng chiến lược cho phù hợp với thực tế. Kiểm tra, kiểm soát và chỉ đạo Ban điều hành thực hiện các nhiệm vụ sản xuất kinh doanh đảm bảo kế hoạch sản xuất kinh doanh và việc làm cho người lao động.

- HĐQT đã chỉ đạo Ban điều hành:

+ Thực hiện các giải pháp giữ vững thị trường để đảm bảo ổn định cho công ty trong năm 2024 chuẩn bị các cơ sở cho sự phát triển mới. Đồng thời tìm mọi biện pháp để tiết giảm các chi phí đối với mục đích tăng hiệu quả và thực hiện tốt các Nghị quyết của HĐQT.

+ Tiếp tục hoàn thiện đầu tư các dự án nhà máy sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU tại cơ sở 2 Thôn Thạch Lỗi, xã Thanh Xuân, huyện Sóc Sơn.

+ Trang bị thêm các máy móc, thiết bị và sửa chữa để nâng công suất cho các nhà máy.

+ Hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty được kiểm tra, giám sát bởi Ban kiểm soát của Công ty.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ (thành viên HĐQT độc lập, TVHĐQT không điều hành)	Số cổ phần/ Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Chức danh quản lý tại công ty khác
1	Ông Vũ Hồng Khoa	Chủ tịch HĐQT	Không	Giám đốc - Công ty TNHH sản xuất kinh doanh thương mại và dịch vụ Lê Vũ

				- Giám đốc - Công ty TNHH vận tải biển Đại Dương Thái Bình
2	Ông Tô Thành Hưng	Thành viên HĐQT	Không	
3	Bà Lưu Quỳnh Mai	Thành viên HĐQT	Không	Phó trưởng phòng Hành chính – Tổng công ty Dược Việt Nam - CTCP
4	Bà Nguyễn Thị Thu Hà	Thành viên HĐQT	Không	
5	Ông Nguyễn Đình Tuấn	Thành viên HĐQT	Không	Chủ tịch Hội đồng quản trị - Công ty cổ phần đầu tư hạ tầng công nghiệp Việt Nam
6	Ông Nguyễn Huy Thanh	Thành viên HĐQT	257 cổ phiếu chiếm tỷ lệ 0,00023%	Miễn nhiệm ngày 29/05/2024

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không tổ chức

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị.

- Trong năm 2024 Hội đồng quản trị tổ chức 04 phiên họp với sự tham gia của các thành viên Hội đồng quản trị để đưa ra các sách lược, nghị quyết kịp thời sát với thực tiễn phù hợp với tình hình phát triển của Công ty

Cuộc họp	Ngày tháng năm	Nội dung thông qua
Lần 1	14/03/2024	- Bổ nhiệm chức danh Thư ký Công ty.
Lần 2	04/04/2024	- Gia hạn thời gian tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
Lần 3	06/05/2024	- Thông qua thời gian tổ chức và địa điểm tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024; - Thông qua các nội dung cần báo cáo thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024.
Lần 4	09/05/2024	- Thông qua đơn từ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Huy Thanh trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 thông qua; - Thông qua bổ sung tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 về việc: + Miễn nhiệm 01 thành viên HĐQT. + Bầu bổ sung 01 thành viên HĐQT.

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát: gồm 3 thành viên

Bà Không Thị Hương Lan: Trưởng ban Kiểm soát – Cử nhân kinh tế

Cổ phần cá nhân: 463 cổ phần

Bà Tăng Thị Diệu Linh: Thành viên Ban Kiểm soát – Thạc sỹ dược học

Cổ phần cá nhân: 695 cổ phần

Bà Phùng Thị Ngà: Thành viên Ban Kiểm soát – Dược sỹ đại học

Cổ phần cá nhân: 772 cổ phần

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2024 Ban kiểm soát đã duy trì nhiệm vụ kiểm soát thường xuyên các hoạt động sản xuất kinh doanh thông qua hồ sơ, tài liệu, chứng từ và tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty.

- Kiểm soát thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị và hoạt động của Ban điều hành;

- Kiểm soát báo cáo tài chính năm 2024 ;

- Kiểm soát công tác sản xuất và chất lượng sản phẩm;

- Phối hợp Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị; Ban điều hành

Ban kiểm soát không nhận được đơn, thư tố cáo, khiếu nại của cán bộ công nhân và người lao động cũng như yêu cầu trả lời của cổ đông.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích

- Thù lao của Hội đồng quản trị: 10.000.000 đồng/ người/tháng

- Thù lao của Ban Kiểm soát: 4.000.000 đồng/ người/tháng

Tổng số tiền thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2024 là: 684.000.000 VND

- Tiền lương của các Ban tổng giám đốc: 2.212.000.000 VND

Các thành viên trực tiếp làm việc tại Công ty thì hưởng theo chức danh và theo quy chế trả lương chung của Công ty.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ: Không có

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ: Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty luôn chấp hành các quy định của pháp luật, tuy nhiên do còn nhiều khó khăn nên Công ty chưa có người chuyên trách trong các công việc theo quy định, mà chủ yếu là các vị trí kiêm nhiệm.

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

Theo ý kiến chúng tôi, Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2024, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán

Báo cáo Tài chính Hợp nhất đã được kiểm toán năm 2024 của Công ty Cổ Phần Dược phẩm Trung Ương I – Pharbaco đã được công bố thông tin đúng quy định và được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty theo website: www.pharbaco.com.vn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu HCNS

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO

PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



TỔNG GIÁM ĐỐC
Lê Thành Hưng

